

Số: 230/QĐ-PTTH

Phú Yên, ngày 13 tháng 6 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành bảng giá dịch vụ, thông tin, quảng cáo
và một số quy định về quảng cáo

GIÁM ĐỐC ĐÀI PHÁT THANH VÀ TRUYỀN HÌNH PHÚ YÊN

Căn cứ Quyết định số 81/QĐ-UBND, ngày 16/01/2012 của UBND tỉnh Phú Yên về việc thành lập Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Phú Yên;

Căn cứ Quyết định số 319/QĐ-UBND, ngày 05/3/2012 của UBND tỉnh Phú Yên về việc Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Đài Phát thanh và Truyền hình Phú Yên;

Căn cứ Luật Quảng cáo số 47/VBHN-VBQH, ngày 10/12/2018 của Văn phòng Quốc hội;

Căn cứ Thông tư số 10/2013/TT-BVHTT, ngày 06/12/2013 của Bộ Văn hóa-Thể thao và Du lịch Quy định chi tiết hướng dẫn thực hiện một số điều của Luật quảng cáo và Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quảng cáo;

Căn cứ Quyết định số: 393/QĐ-PTTH, ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Đài Phát thanh và Truyền hình Phú Yên về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ;

Căn cứ khung chương trình của Đài Phát thanh và Truyền hình Phú Yên;

Căn cứ cuộc họp cán bộ chủ chốt ngày 04/6/2019;

Xét đề nghị của Phòng Nghiệp vụ và Tổ chức Hành chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành bảng giá dịch vụ, thông tin, quảng cáo và một số quy định về quảng cáo trên kênh truyền hình, kênh phát thanh và trên website: www.ptpphuyen.vn. của Đài Phát thanh và Truyền hình Phú Yên. (Có bảng giá đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các văn bản ban hành trước đây hết hiệu lực. Trong quá trình thực hiện, căn cứ vào tình hình thực tế từ nguồn thu dịch vụ quảng cáo, có thể điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp.

Điều 3. Các ông (bà) Phòng Nghiệp vụ và Tổ chức Hành chính, các phòng chuyên môn, các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT.





**BẢNG GIÁ DỊCH VỤ, THÔNG TIN, QUẢNG CÁO
VÀ MỘT SỐ QUY ĐỊNH VỀ QUẢNG CÁO**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 230/QĐ-PTTH, ngày 13 tháng 6 năm 2019)

I. GIÁ QUẢNG CÁO TRÊN KÊNH TRUYỀN HÌNH (Đã bao gồm thuế)

1/ Quảng cáo có băng, đĩa hình (Mã số giờ: S: Sáng; TR: Trưa; C: Chiều; T: Tối)

Đơn vị tính: VNĐ

Mã giờ	Thời gian	Thời điểm quảng cáo	Đơn giá quảng cáo	
			15 giây	30 giây
S	Từ 5h00' - 11h25'			
S1	Từ thứ 2 đến Chủ nhật	Sau thời sự PTP (6h30')	1.200.000	1.700.000
S2		Trước phim truyện (7h20')	2.000.000	3.000.000
S3		Trong phim truyện (8h05')	3.200.000	4.500.000
S4		Trước phim truyện xuất 1 (8h45')/ giữa 2 tập phim (9h35')	3.200.000	4.500.000
S5		Trong phim xuất 1 (8h45')/ xuất 2 (9h35')	4.500.000	5.500.000
S6		Trước và sau các chương trình khác (Giờ tự chọn)	2.000.000	3.000.000
TR	Từ 11h55' - 13h10'			
TR1	Từ thứ 2 đến Chủ nhật	Sau thời sự PTP (11h55')	1.600.000	2.500.000
TR2		Trong phim truyện (12h35')	3.600.000	5.000.000
TR3		Sau phim truyện (từ 13h10')	2.400.000	3.500.000
C	Từ 13h30' - 17h55'			
C1	Từ thứ 2 đến Chủ nhật	Trước phim truyện (15h35'/15h40')	2.500.000	3.500.000
C2		Trong phim truyện (15h35'/15h40')	3.500.000	4.000.000
C3		Trước phim truyện (18h00'/18h05')	2.500.000	3.500.000
C4		Trước và sau các chương trình khác (Giờ tự chọn)	2.000.000	3.000.000
T	Từ 18h55' - 23h55'			
T1	Từ thứ 2 đến Chủ nhật	Trước thời sự VTV1 (19h00')	3.900.000	5.500.000
T2		Sau thời sự địa phương (19h45')	3.600.000	5.000.000
T3		Trong phim truyện xuất 1 (20h30')	6.500.000	9.000.000
T4		Giữa 2 tập phim	7.000.000	9.500.000
T5		Trong phim truyện xuất 2 (21h15')	6.500.000	9.000.000
T6		Trong phim truyện (22h30')	2.300.000	3.200.000
T7		Trước và sau các chương trình khác (Giờ tự chọn)	2.500.000	3.500.000

2/ Thông tin, Quảng cáo bằng âm đọc:

Đơn vị tính: VNĐ

Ký hiệu	Thời gian	Thời điểm quảng cáo	Đơn giá quảng cáo	
			15 giây (60 âm đọc)	30 giây (120 âm đọc)
T	Từ 18h55' - 20h15'			
T2	Từ thứ 2 đến Chủ nhật	Trước thời sự VTV1 (19h00')	550.000	700.000
T3		Sau thời sự địa phương, dự báo TT (19h45')	650.000	800.000

- Giá quảng cáo trên kênh truyền hình được tính theo mức chuẩn: 15", 30"
- Quảng cáo có thời lượng dưới 15", 30" được tính theo mức giá 15", 30".
- Quảng cáo có thời lượng trên 30" thì mỗi block 5 giây tính thêm 12% khung giá 30".

3/ Phim tự giới thiệu trên kênh truyền hình.

Đơn vị tính: VND

Thời gian	Khung giờ	Loại hình	Đơn giá/phút	Ghi chú
Buổi Sáng	Từ 06h55' - 10h45'			Mọi ngày (Không giảm giá, phát theo khung giờ quy định của Đài)
	Trước phim truyện (7h25')	Phim TGT	400.000	
	Trong phim truyện (7h25')		800.000	
	Trước phim truyện xuất 1 (8h45')/ giữa 2 tập phim (9h35')		1.000.000	
Từ 12h35' - 13h10'				
Buổi Trưa	Trước phim truyện (12h35')	Phim TGT	500.000	
	Trong phim truyện (12h35')		1.000.000	
	Từ 15h30' - 17h55'			
Buổi Chiều	Trước phim truyện (15h35'/15h40')	Phim TGT	1.000.000	
	Trong phim truyện (15h35'/15h40')		1.300.000	
	Trước phim truyện (18h00'/18h05')		1.500.000	
	Từ 22h30' - 22h45'			
Buổi Tối	Trước phim truyện (22h30')	Phim TGT	1.500.000	
	Trong phim truyện 22h30'		1.000.000	

4/ Home Shopping trên kênh truyền hình.

Đơn vị tính: VND

Thời gian	Khung giờ	Loại hình	Đơn giá/phút	Ghi chú
Buổi Sáng	Từ 06h55' - 10h45'			Mọi ngày (Không giảm giá, phát theo khung giờ quy định của Đài)
	Trước phim truyện (7h25')	SHOPPING	150.000	
	Trong phim truyện (7h25')		200.000	
	Trước phim truyện xuất 1 (8h45')/ giữa 2 tập phim (9h35')		400.000	
Từ 12h35' - 13h10'				
Buổi Trưa	Trước phim truyện (12h35')	SHOPPING	150.000	
	Trong phim truyện (12h35')		200.000	
	Từ 15h30' - 17h55'			
Buổi Chiều	Trước phim truyện (15h35'/15h40')	SHOPPING	150.000	
	Trong phim truyện (15h35'/15h40')		300.000	
	Trước phim truyện (18h00'/18h05')		400.000	
	Từ 22h30' - 22h45'			
Buổi Tối	Trước phim truyện (22h30')	SHOPPING	200.000	
	Trong phim truyện (22h30')		150.000	

5/ Các loại hình Quảng cáo khác:

- Popup 10 giây/lần: 500.000đ;
- Key logo 05 giây/lần: 500.000đ;
- Thông báo, quảng cáo bằng lời có kèm hình ảnh phát: ngoài bảng giá thông báo, quảng cáo trên thi hình ảnh kèm theo được tính từ 150.000đ – 200.000đ/ hình ảnh/lần.
- Roi giấy tờ, tìm người nhà, nhắn tin, tin buồn, cảm tạ (thời lượng không quá 60''): 2.500đ/ âm.

6/ Quảng cáo trên trang thông tin điện tử

Đơn vị tính: VND

Vị trí banner	Đơn giá/ tháng			
	Trang chủ	Chuyên mục	Chi tiết chuyên mục	Khác
Góc trái trên, dưới	1.100.000	700.000	1.300.000	300.000
Góc phải trên, dưới	900.000	500.000	700.000	300.000
Chính giữa	1.300.000	900.000	1.000.000	400.000
Giữa phải	700.000	500.000	600.000	400.000

7/ Sản xuất và phát sóng tin, bài, phóng sự

Đơn vị tính: VND

STT	Thể loại	Thời lượng	Đơn giá/ lần
1	Tin thời sự, phóng sự ngắn phát sóng trong chương trình thời sự (19h45'-20h10')	≤ 2 phút	3.000.000
		> 2 phút đến ≤ 5 phút	3.000.000 – 7.000.000
2	Sản xuất và phát sóng phóng sự, phim tài liệu cho các sở ban ngành, đơn vị hành chính sự nghiệp (18h40')	≤ 5 phút	7.000.000
		> 5 phút đến ≤ 10 phút	8.000.000 – 13.000.000
		> 10 phút	Từ 10 trở lên mỗi blok 1 phút tính thêm 15% đơn giá > 5 phút
3	Sản xuất và phát sóng phóng sự, phim tài liệu cho các doanh nghiệp (18h40')	≤ 5 phút	8.000.000
		> 5 phút đến ≤ 10 phút	9.000.000 – 14.000.000
		> 10 phút	Từ 10 trở lên mỗi blok 1 phút tính thêm 15% đơn giá > 5 phút
4	Sản xuất chuyên mục tuyên truyền thường xuyên theo hợp đồng với các đơn vị	10 phút đến 15 phút	5.000.000 – 10.000.000
5	Ghi hình chương trình xe truyền hình lưu động đối với các doanh nghiệp (các sở ban ngành, đơn vị hành chính, sự nghiệp bằng 70% của doanh nghiệp)	1 phút	400.000
6	Truyền hình trực tiếp đối với các doanh nghiệp (các sở ban ngành, đơn vị hành chính, sự nghiệp bằng 70% của doanh nghiệp) (chưa tính đường truyền).	1 phút	500.000
7	Sản xuất Clip Quảng cáo, phóng sự (chưa tính phát sóng). SX Clip có thời lượng trên 30" mỗi block 15" tính thêm 10% đơn giá 30".	15" – 30"	2.000.000 – 3.000.000
8	Viết kịch bản quảng cáo	15" – 30"	800.000
9	Dựng, in sao 01 DVD theo kịch bản khách hàng	1 đĩa DVD	700.000

* **Ghi chú:** Đối với các phóng sự, phim tài liệu mang tính chất đặc biệt (≤ 5 phút đến > 10 phút). Tùy theo yêu cầu chất lượng, nhiệm vụ chính trị, tính chất công việc,... Giám đốc Đài quyết định đơn giá nhưng không vượt quá mức quy định chung của Nhà nước.

II. GIÁ QUẢNG CÁO TRÊN SÓNG PHÁT THANH (Đã bao gồm thuế)

1. Đơn giá quảng cáo:

Đơn vị tính: VNĐ

Thời điểm	Thời gian	Đơn giá thông tin quảng cáo bằng âm đọc/CD, file/lần phát sóng (60" bằng 240 âm)		
		Đến 30"	Đến 60"	Đến 90"
Trong Mục Thông tin - Quảng cáo	05h30'-06h00' 17h00'-18h00'	450.000	550.000	650.000
	11h00' - 12h00'	400.000	500.000	600.000
Trong chương trình QTÂN (Thứ bảy hàng tuần)	11h15'-12h00'	480.000	580.000	680.000

- Giá quảng cáo trên kênh phát thanh được tính theo mức chuẩn: 30", 60", 90".
- Quảng cáo có thời lượng dưới 30", 60", 90" được tính theo mức giá 30", 60", 90".
- Quảng cáo có thời lượng trên mức 90" thì mỗi block 5 giây tính thêm 12% khung giá 90".

2. Đơn giá truyền thông:

Đơn vị tính: VNĐ

Loại hình	Thời điểm phát sóng	Đơn giá mỗi chương trình	
		Đơn giá chuẩn	Đơn giá cho đề tài khó, yêu cầu kỹ thuật cao
Chương trình Phát thanh (Thời lượng 10' đến 12')	11h15'-11h30'	900.000 đến 950.000	1.000.000 đến 1.200.000
	05h37'-05h47' 17h20'-17h30'	1.100.000 đến 1.300.000	1.200.000 đến 1.500.000
Chương trình Phát thanh trực tiếp	(Một buổi)	13.000.000	
Sản xuất thông điệp <=30" (CSA) Chưa tính tiền kịch bản		300.000	400.000 đến 600.000

3. Chi phí sản xuất quảng cáo thời lượng 30" đến 60":

- Dựng, in sao 01 CD theo kịch bản khách hàng: 600.000đ/CD.
- Viết kịch bản quảng cáo: 800.000đ/CD.

4. Đơn giá cho các thông tin khác (Thời lượng không quá 60"):

- Roi giấy tờ, tìm người nhà, nhắn tin, tin buồn, cảm tạ: 2.000đ/âm.

III/ CHẾ ĐỘ GIẢM GIÁ, HOA HỒNG, THƯỜNG QUẢNG CÁO:

1. Nguyên tắc chung:

- Các khách hàng thường xuyên, các khách hàng có doanh số quảng cáo lớn, khách hàng có hợp đồng quảng cáo dài hạn.

2. Chế độ giảm giá, hoa hồng, thưởng:

a. Giảm giá trên hợp đồng:

Mức	Tổng giá trị hợp đồng (Đã bao gồm thuế)	Tỷ lệ giảm giá %
1	Từ 30 triệu đồng đến dưới 50 triệu đồng	6
2	Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng	9
3	Từ 100 triệu đồng đến dưới 200 triệu đồng	12
4	Từ 200 triệu đồng đến dưới 500 triệu đồng	15
5	Từ 500 triệu đồng đến dưới 1 tỷ đồng	19
6	Từ 1 tỷ đồng đến dưới 2 tỷ đồng	24
7	Từ 2 tỷ đồng đến dưới 3 tỷ đồng	29
8	Từ 3 tỷ đồng trở lên	Do Giám đốc quyết định

- Đối với các đơn vị tài trợ có nhu cầu quảng cáo trong chương trình quà tặng âm nhạc trên kênh phát thanh sẽ được giảm giá theo thỏa thuận.

- Tỷ lệ giảm giá được tính khi kết thúc hợp đồng hoặc tạm tính theo từng đợt.

b. Hoa hồng: Khách hàng chỉ được hưởng hoa hồng khi đã thanh toán toàn bộ giá trị tiền quảng cáo và không chọn hình thức giảm giá trên hợp đồng. Mức hoa hồng được tính trên giá trị hợp đồng đã trừ thuế (Nếu là cá nhân có mức chi hoa hồng từ 2.000.000 đồng trở lên thì phải khấu trừ thuế TNCN 10% theo quy định).

Mức	Tổng giá trị hợp đồng (Đã bao gồm thuế)	Hoa hồng
1	Từ 20.000.000đ đến dưới 50.000.000đ	3%
2	Từ 50.000.000đ đến dưới 100.000.000đ	5%
3	Từ 100.000.000đ trở lên	8%

c. Giảm giá bổ sung và thưởng khuyến khích đối với các hợp đồng quảng cáo ký từ một năm trở lên:

- Đối với khách hàng ứng tiền trước trong vòng 15 ngày làm việc đầu tiên của tháng phát sóng quảng cáo và trả các khoản nợ của tháng trước chậm nhất đến ngày 20 của tháng sau, thì được giảm giá bổ sung 4% trên số tiền sau khi đã trừ giảm giá theo hợp đồng.

- Đài xem xét thưởng spots quảng cáo miễn phí cho khách hàng thực hiện vượt giá trị hợp đồng đã ký.

* Các đơn vị hành chính sự nghiệp, doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh không áp dụng mức hoa hồng và thưởng.

IV. MỘT SỐ QUY ĐỊNH KHÁC:

1. Đối với những trường hợp tài trợ trong các chương trình chuyên mục,... tùy theo tính chất từng nội dung, từng chương trình sẽ do Giám đốc Đài xem xét quyết định sau khi có sự thỏa thuận giữa hai bên.

2. Miễn phí với các trường hợp sau:

- Tìm trẻ em dưới 6 tuổi, tìm mộ liệt sĩ, tìm tung tích nạn nhân, tìm người bệnh tâm thần, tin buồn và cảm tạ của đối tượng do tình tử chức lễ tang.

- Đối với hộ nghèo (có giấy xác nhận hoặc giấy chứng nhận hộ nghèo) được giảm 50% đơn giá thông tin khi thực hiện các thông báo.

3. Những trường hợp quảng cáo, tài trợ, dịch vụ Phát thanh và Truyền hình khác chưa có trong bảng giá này nếu có phát sinh yêu cầu từ phía khách hàng thì do Giám đốc Đài quyết định.

4. Đối với quảng cáo chèn trong phim, khách hàng chuyển **trước 1 tuần** để Đài sắp xếp. Trong trường hợp khách hàng muốn thay đổi nội dung, thời gian thông tin quảng cáo phải báo cho người tiếp nhận quảng cáo **trước 03 ngày**.

5. Trong trường hợp (tạm dừng phát sóng thông tin, quảng cáo) liên quan đến thời điểm phát sóng của khách hàng, Đài sẽ thông báo ngay cho khách hàng biết để có kế hoạch đăng ký lại.

V. QUY ĐỊNH VỀ KÝ KẾT HỢP ĐỒNG KHI ĐĂNG KÝ QUẢNG CÁO

- Đơn vị kinh doanh dịch vụ quảng cáo phải có giấy ĐKKD (về hoạt động kinh doanh, hàng hóa dịch vụ) và chịu trách nhiệm về sản phẩm đăng ký phát sóng theo quy định của pháp luật.

- Thông báo hành chính phải có dấu của đơn vị thông báo.



- Đối với hoạt động quảng cáo trong lĩnh vực Dược phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm, phụ gia thực phẩm, hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong gia dụng và y tế... phải phù hợp với giấy phép lưu hành, tài liệu chứng minh tính an toàn – hiệu quả của sản phẩm và được cơ quan nhà nước có thẩm quyền xác nhận nội dung quảng cáo.

- Quảng cáo các hoạt động văn hóa, văn nghệ, biểu diễn, các hoạt động về thể dục – thể thao; các hoạt động về giáo dục – đào tạo... phải có giấy phép từ cơ quan có thẩm quyền.

- Quảng cáo về dịch vụ khám, chữa bệnh phải phù hợp với giấy phép hoạt động KB,CB (đối với cơ sở) hoặc chứng chỉ hành nghề khám, chữa bệnh (đối với người hành nghề).

- Các sản phẩm, dịch vụ quảng cáo phải tuân thủ theo Luật Việt Nam.

* Các nội dung liên quan thực hiện theo Quy chế chi tiêu nội bộ của Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Phú Yên.

* Nếu có thay đổi Đài Phát thanh và Truyền hình Phú Yên sẽ thông báo bằng văn bản đến Quý khách hàng.

Mọi chi tiết xin liên hệ:

ĐÀI PHÁT THANH VÀ TRUYỀN HÌNH PHÚ YÊN

Địa chỉ: 81 Lê Trung Kiên, P1, TP. Tuy Hoà, Phú Yên

Điện thoại: 0257.6511679; ĐD: 0982043500, 0935658251; Fax: 0257.3827391

Email: dangnga78@gmail.com; huynhmytp@gmail.com.

GIÁM ĐỐC *HL*



Phan Xuân Luật